

23.24HK1.T10			12a01-X /	12a02-X /	12a03-X /	12a04-X /
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Nhi	SHTT/TN&HN1: Biên	SHTT/TN&HN1: Oanh_U	SHTT/TN&HN1: Khánh
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Nhi	SHL/TN&HN2: Biên	SHL/TN&HN2: Oanh_U	SHL/TN&HN2: Khánh
		T2 S3	Toán: Hà_T	Ngữ Văn: Trinh_V	Tiếng Anh: Thu	Tiếng Anh: Vân
		T2 S4	Tiếng Anh: Nhi	Ngữ Văn: Trinh_V	Toán: Huệ	Toán: Hưng
		T2 S5	Vật Lý: Yến	Tiếng Anh: Hằng_A	Lịch Sử: Oanh_U	Vật Lý: Bình-LY
	CHIỀU	T2 C1	Địa Lý: Biên	Tin Học: Hải	Tiếng Anh +: Thu	Tiếng Anh +: Vân
		T2 C2	Hóa: Cường	Hóa: Hạnh	Tin Học: Hải	KT&PL/GDCD +: Quyền
		T2 C3	Tin Học: Hải	Địa Lý: Biên	Vật Lý: Dũng	Hóa: Cường
		T2 C4				
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Tiếng Anh: Nhi	Thể dục: Xuân	Tiếng Anh: Thu	Ngữ Văn: Khánh
		T3 S2	Tiếng Anh +: Nhi	Thể dục: Xuân	QP&AN: Tâm	Ngữ Văn: Khánh
		T3 S3	Ngữ Văn: Dung	Vật Lý: Phi	KT&PL/GDCD: Liên	Tiếng Anh: Vân
		T3 S4	Hóa: Cường	Tiếng Anh: Hằng_A	Ngữ Văn: Dung	Thể dục: Thanh_E
		T3 S5	Sinh: Nhung_S	Ngữ Văn: Trinh_V	Ngữ Văn: Dung	Thể dục: Thanh_E
	CHIỀU	T3 C1	Địa Lý +: Biên	Toán: Thảo	Toán +: Huệ	Hóa: Cường
		T3 C2	Toán +: Hà_T	Toán: Thảo	Toán +: Huệ	Vật Lý: Bình-LY
		T3 C3	Ngữ Văn +: Dung	Địa Lý +: Biên	Lịch Sử +: Oanh_U	Toán +: Hưng
		T3 C4				
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Tiếng Anh: Nhi	Địa Lý: Biên	Tiếng Anh: Thu	Địa Lý: Phương_D
		T4 S2	Tiếng Anh: Nhi	Lịch Sử: Nhung_U	Tiếng Anh: Thu	Toán: Hưng
		T4 S3	KT&PL/GDCD: Liên	Tiếng Anh +: Hằng_A	Lịch Sử: Oanh_U	Toán: Hưng
		T4 S4	KT&PL/GDCD +: Liên	Toán: Thảo	Thể dục: Xuân	QP&AN: Anh
		T4 S5	Toán: Hà_T	Toán: Thảo	Thể dục: Xuân	Lịch Sử: Nhung_U
	CHIỀU	T4 C1	Địa Lý: Biên	Vật Lý: Phi	Ngữ Văn +: Dung	Tiếng Anh: Vân
		T4 C2	Sinh: Nhung_S	Ngữ Văn +: Trinh_V	Sinh: Hùng	Ngữ Văn +: Khánh
		T4 C3	Ngữ Văn: Dung	Sinh: Phăng	Hóa: Phong_H	Sinh: Hùng
		T4 C4				
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Lịch Sử: Minh	C.Nghệ: An_tg	Toán: Huệ	Toán: Hưng
		T5 S2	Toán: Hà_T	Tiếng Anh: Hằng_A	Toán: Huệ	Toán: Hưng
		T5 S3	Toán: Hà_T	Tiếng Anh: Hằng_A	Vật Lý: Dũng	Tin Học: Hải
		T5 S4	Thể dục: Xuân	QP&AN: Tâm	Sinh: Hùng	Tiếng Anh: Vân
		T5 S5	Thể dục: Xuân	Sinh: Phăng	Địa Lý: Phương_D	C.Nghệ: An_tg
	CHIỀU	T5 C1	QP&AN: Tâm	Ngữ Văn: Trinh_V	C.Nghệ: An_tg	Lịch Sử +: Nhung_U
		T5 C2	C.Nghệ: An_tg	KT&PL/GDCD +: Liên	Ngữ Văn: Dung	KT&PL/GDCD: Quyền
		T5 C3	Toán: Hà_T	Hóa: Hạnh	KT&PL/GDCD +: Liên	Ngữ Văn: Khánh
		T5 C4				
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Ngữ Văn: Dung	KT&PL/GDCD: Liên	Địa Lý: Phương_D	Sinh: Hùng
		T6 S2	Ngữ Văn: Dung	Toán: Thảo	Toán: Huệ	Lịch Sử: Nhung_U
		T6 S3	Lịch Sử: Minh	Lịch Sử: Nhung_U	Toán: Huệ	Địa Lý: Phương_D
		T6 S4	Vật Lý: Yến	Lịch Sử +: Nhung_U	Hóa: Phong_H	Ngữ Văn: Khánh
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Toán +: Hà_T	Toán +: Thảo	Tiếng Anh +: Thu	Toán +: Hưng
		T6 C2	Tiếng Anh +: Nhi	Toán +: Thảo	Ngữ Văn: Dung	Địa Lý +: Phương_D
		T6 C3	Lịch Sử +: Minh	Tiếng Anh +: Hằng_A	Địa Lý +: Phương_D	Tiếng Anh +: Vân
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			12a05-X /	12a06-X /	12a07-T /	12a08-T /
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Tiên_V	SHTT/TN&HN1: Trinh_V	SHTT/TN&HN1: Thảo	SHTT/TN&HN1: Lan
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Tiên_V	SHL/TN&HN2: Trinh_V	SHL/TN&HN2: Thảo	SHL/TN&HN2: Lan
		T2 S3	Toán: Lan	KT&PL/GDCD: Quyên	Tiếng Anh: Hằng_A	Hóa: Phong_H
		T2 S4	Sinh: Hùng	Sinh: Giang_S	Toán: Thảo	Ngữ Văn: Tiên_V
		T2 S5	Tin Học: Ly	Lịch Sử: Minh	Toán: Thảo	Toán: Lan
	CHIỀU	T2 C1	Hóa: Hạnh	Hóa: Phong_H	C.Nghệ: An_tg	Tiếng Anh +: Trang
		T2 C2	Vật Lý: Dũng	Toán: Binh_T	Toán +: Thảo	Tiếng Anh +: Trang
		T2 C3	C.Nghệ: An_tg	Toán: Binh_T	Sinh: Nhung_S	Hóa +: Phong_H
		T2 C4				
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Tiếng Anh: Huyền	Ngữ Văn: Trinh_V	Hóa: Cường	Sinh: Giang_S
		T3 S2	Ngữ Văn: Tiên_V	Thể dục: Văn	Ngữ Văn: Trinh_V	Vật Lý: Phi
		T3 S3	Ngữ Văn: Tiên_V	Thể dục: Văn	Vật Lý: Yến	Tiếng Anh: Trang
		T3 S4	Vật Lý: Dũng	Tiếng Anh: Nhung_A	Thể dục: Văn	Ngữ Văn: Tiên_V
		T3 S5	Sinh: Hùng	Vật Lý: Binh-LY	Thể dục: Văn	Ngữ Văn: Tiên_V
	CHIỀU	T3 C1	Lịch Sử: Oanh_U	Toán +: Binh_T	Tiếng Anh +: Hằng_A	Toán: Lan
		T3 C2	Lịch Sử +: Oanh_U	Tiếng Anh +: Nhung_A	Lịch Sử: Minh	Toán: Lan
		T3 C3	Toán: Lan	Địa Lý +: Ngân	Toán +: Thảo	Tin Học: Hải
		T3 C4				
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Thể dục: Thanh_E	Tiếng Anh: Nhung_A	Ngữ Văn: Trinh_V	QP&AN: Tâm
		T4 S2	Thể dục: Thanh_E	Tiếng Anh: Nhung_A	Ngữ Văn: Trinh_V	KT&PL/GDCD: Lân
		T4 S3	Tiếng Anh: Huyền	Sinh: Giang_S	KT&PL/GDCD: Lân	Lịch Sử: Nhung_U
		T4 S4	Địa Lý: Ngân	Toán: Binh_T	Tiếng Anh: Hằng_A	Tiếng Anh: Trang
		T4 S5	Địa Lý +: Ngân	Toán: Binh_T	Tiếng Anh: Hằng_A	Tiếng Anh: Trang
	CHIỀU	T4 C1	Tiếng Anh +: Huyền	Ngữ Văn: Trinh_V	Sinh: Nhung_S	Toán +: Lan
		T4 C2	Toán +: Lan	Hóa: Phong_H	Toán: Thảo	Vật Lý: Phi
		T4 C3	Toán +: Lan	QP&AN: Anh	Toán: Thảo	Ngữ Văn +: Tiên_V
		T4 C4				
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Toán: Lan	Ngữ Văn: Trinh_V	Địa Lý: Phương_D	Lịch Sử: Nhung_U
		T5 S2	QP&AN: Anh	Ngữ Văn: Trinh_V	Sinh +: Nhung_S	Thể dục: Văn
		T5 S3	KT&PL/GDCD: Quyên	C.Nghệ: An_tg	Hóa +: Cường	Thể dục: Văn
		T5 S4	Địa Lý: Ngân	Tiếng Anh: Nhung_A	Tiếng Anh: Hằng_A	Toán: Lan
		T5 S5	Ngữ Văn: Tiên_V	Lịch Sử: Minh	Tin Học: Hải	Toán: Lan
	CHIỀU	T5 C1	Hóa: Hạnh	KT&PL/GDCD +: Quyên	Vật Lý: Yến	Hóa: Phong_H
		T5 C2	Tiếng Anh: Huyền	Địa Lý: Ngân	Ngữ Văn: Trinh_V	Địa Lý: Phương_D
		T5 C3	Tiếng Anh: Huyền	Ngữ Văn +: Trinh_V	Tiếng Anh +: Hằng_A	C.Nghệ: An_tg
		T5 C4				
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	KT&PL/GDCD +: Quyên	Địa Lý: Ngân	Vật Lý: Yến	Vật Lý: Phi
		T6 S2	Lịch Sử: Oanh_U	Tin Học: Ly	Vật Lý +: Yến	Vật Lý +: Phi
		T6 S3	Toán: Lan	Vật Lý: Binh-LY	QP&AN: Tâm	Sinh: Giang_S
		T6 S4	Toán: Lan	Lịch Sử +: Minh	Toán: Thảo	Tiếng Anh: Trang
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Tiếng Anh +: Huyền	Toán: Binh_T	Lịch Sử: Minh	Ngữ Văn: Tiên_V
		T6 C2	Ngữ Văn: Tiên_V	Toán +: Binh_T	Ngữ Văn +: Trinh_V	Toán +: Lan
		T6 C3	Ngữ Văn +: Tiên_V	Tiếng Anh +: Nhung_A	Hóa: Cường	Sinh +: Giang_S
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			12a09-T /	12a10-T /	12a11-T /	K12-- /
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Huệ	SHTT/TN&HN1: Hạnh	SHTT/TN&HN1: Thu	
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Huệ	SHL/TN&HN2: Hạnh	SHL/TN&HN2: Thu	
		T2 S3	Toán: Huệ	Hóa: Hạnh	Toán: Hưng	
		T2 S4	Tiếng Anh: Vân	Toán: Hà_T	Tiếng Anh: Thu	
		T2 S5	Vật Lý: Dũng	Tiếng Anh: Huyền	Tiếng Anh: Thu	
	CHIỀU	T2 C1	Vật Lý +: Dũng	Sinh +: Giang_S	Địa Lý: Thuyết	
		T2 C2	Hóa +: Phong_H	Địa Lý: Thuyết	C.Nghệ: An_tg	
		T2 C3	Tiếng Anh +: Vân	Hóa +: Hạnh	Tiếng Anh +: Thu	
		T2 C4				
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Tiếng Anh: Vân	Ngữ Văn: Dung	Thể dục: Nam	
		T3 S2	Sinh: Phăng	Ngữ Văn: Dung	Thể dục: Nam	
		T3 S3	Thể dục: Nam	Tiếng Anh: Huyền	Tiếng Anh: Thu	
		T3 S4	Thể dục: Nam	Tiếng Anh: Huyền	Vật Lý: Yến	
		T3 S5	Vật Lý: Dũng	QP&AN: Anh	Ngữ Văn: Khánh	
	CHIỀU	T3 C1	Tin Học: Hải	Toán +: Hà_T	Lịch Sử: Nhung_U	
		T3 C2	Địa Lý: Ngân	Lịch Sử: Nhung_U	Toán +: Hưng	
		T3 C3	Toán +: Huệ	Vật Lý: Bình-LY	Hóa: Cường	
		T3 C4				
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Toán: Huệ	Tiếng Anh: Huyền	KT&PL/GDCD: Lên	
		T4 S2	Toán: Huệ	Toán: Hà_T	Sinh +: Phăng	
		T4 S3	Sinh: Phăng	Toán: Hà_T	Tiếng Anh: Thu	
		T4 S4	Sinh +: Phăng	KT&PL/GDCD: Lên	Toán: Hưng	
		T4 S5	KT&PL/GDCD: Lên	Sinh: Giang_S	Toán: Hưng	
	CHIỀU	T4 C1	Hóa: Phong_H	Tin Học: Hải	Ngữ Văn +: Khánh	
		T4 C2	Tiếng Anh: Vân	Ngữ Văn +: Dung	Vật Lý: Yến	
		T4 C3	Ngữ Văn: Khánh	Tiếng Anh +: Huyền	Tin Học: Hải	
		T4 C4				
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	QP&AN: Tâm	Toán: Hà_T	Ngữ Văn: Khánh	
		T5 S2	Lịch Sử: Minh	C.Nghệ: An_tg	Ngữ Văn: Khánh	
		T5 S3	Tiếng Anh: Vân	Vật Lý: Bình-LY	Vật Lý: Yến	
		T5 S4	C.Nghệ: An_tg	Vật Lý: Bình-LY	Lịch Sử: Nhung_U	
		T5 S5	Toán: Huệ	Lịch Sử: Nhung_U	Toán: Hưng	
	CHIỀU	T5 C1	Ngữ Văn: Khánh	Toán: Hà_T	Hóa: Cường	
		T5 C2	Hóa: Phong_H	Hóa: Hạnh	Ngữ Văn: Khánh	
		T5 C3	Vật Lý: Dũng	Ngữ Văn: Dung	Vật Lý +: Yến	
		T5 C4				
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Lịch Sử: Minh	Vật Lý +: Bình-LY	QP&AN: Anh	
		T6 S2	Ngữ Văn: Khánh	Sinh: Giang_S	Sinh: Phăng	
		T6 S3	Ngữ Văn: Khánh	Thể dục: Nam	Toán: Hưng	
		T6 S4	Toán: Huệ	Thể dục: Nam	Toán +: Hưng	
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Tiếng Anh +: Vân	Ngữ Văn: Dung	Sinh: Phăng	
		T6 C2	Toán +: Huệ	Tiếng Anh +: Huyền	Hóa +: Cường	
		T6 C3	Ngữ Văn +: Khánh	Toán +: Hà_T	Tiếng Anh +: Thu	
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			11a01-X / *11CL1	11a02-X / *11CL2	11a03-X / *11CL3	11a04-X / *11CL4
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Nhung_A	SHTT/TN&HN1: Trinh_A	SHTT/TN&HN1: Minh	SHTT/TN&HN1: Trang
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Nhung_A	SHL/TN&HN2: Trinh_A	SHL/TN&HN2: Minh	SHL/TN&HN2: Trang
		T2 S3	Tiếng Anh: Nhung_A	Lịch Sử: Hà_U	Địa Lý: Phương_D	Sinh: Phăng
		T2 S4	TN&HN3: Yến	Địa Lý: Phương_D	Tiếng Anh: Hằng_A	Tiếng Anh: Trang
		T2 S5	Địa Lý: Phương_D	Tiếng Anh: Trinh_A	Ngữ Văn: Ngọc	Ngữ Văn: Khánh
	CHIỀU	T2 C1			(*GDTC-tc): Thanh_E	
		T2 C2			(*GDTC-tc): Thanh_E	
		T2 C3				(*GDTC-tc): Thanh_E
		T2 C4				(*GDTC-tc): Thanh_E
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	KT&PL/GDCD: Liên	Sinh: Phăng	Tiếng Anh: Hằng_A	KT&PL/GDCD: Thủy
		T3 S2	KT&PL/GDCD: Liên	Tiếng Anh +: Trinh_A	Tiếng Anh: Hằng_A	KT&PL/GDCD: Thủy
		T3 S3	Sinh: Phăng	Ngữ Văn: Trinh_V	QP&AN: Anh	Ngữ Văn: Khánh
		T3 S4	QP&AN: Anh	Ngữ Văn: Trinh_V	C.Nghệ: Nhung_S	Ngữ Văn: Khánh
		T3 S5	Tiếng Anh: Nhung_A	KT&PL/GDCD: Liên	Sinh: Phăng	Tiếng Anh: Trang
	CHIỀU	T3 C1	Tiếng Anh +: Nhung_A	Toán +: Thương	Lịch Sử +: Minh	Toán +: Châu
		T3 C2	Ngữ Văn +: Dung	Toán +: Thương	TN&HN3: Nguyên	Toán +: Châu
		T3 C3	Lịch Sử: Nhung_U	Lịch Sử +: Hà_U	Ngữ Văn +: Ngọc	Tiếng Anh +: Trang
		T3 C4				
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Lịch Sử +: Nhung_U	QP&AN: Anh	KT&PL/GDCD: Liên	C.Nghệ: Tuấn
		T4 S2	Địa Lý: Phương_D	Tiếng Anh: Trinh_A	KT&PL/GDCD: Liên	Tiếng Anh: Trang
		T4 S3	Địa Lý: Phương_D	Tiếng Anh +: Trinh_A	Toán: Mai	Địa Lý: Ngân
		T4 S4	Toán: Hà_T	Địa Lý: Phương_D	Toán +: Mai	QP&AN: Tâm
		T4 S5	KT&PL/GDCD +: Liên	Ngữ Văn +: Trinh_V	C.Nghệ: Nhung_S	Sinh: Phăng
	CHIỀU	T4 C1	(*GDTC-tc): Xuân			
		T4 C2	(*GDTC-tc): Xuân			
		T4 C3		(*GDTC-tc): Xuân		
		T4 C4		(*GDTC-tc): Xuân		
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Ngữ Văn: Dung	TN&HN3: Thuyền	Tiếng Anh: Hằng_A	Toán: Châu
		T5 S2	Ngữ Văn: Dung	Tiếng Anh: Trinh_A	Địa Lý: Phương_D	Toán: Châu
		T5 S3	Tiếng Anh: Nhung_A	Ngữ Văn: Trinh_V	Địa Lý +: Phương_D	Địa Lý +: Ngân
		T5 S4	Toán: Hà_T	Địa Lý: Phương_D	Sinh: Phăng	TN&HN3: Dũng
		T5 S5	Toán +: Hà_T	Toán: Thương	Toán: Mai	KT&PL/GDCD: Thủy
	CHIỀU	T5 C1	C.Nghệ: Nhung_S	Địa Lý +: Phương_D	KT&PL/GDCD +: Liên	Địa Lý: Ngân
		T5 C2	Tiếng Anh +: Nhung_A	C.Nghệ: Nhung_S	Tiếng Anh +: Hằng_A	Lịch Sử: Nhung_U
		T5 C3	Địa Lý +: Phương_D	C.Nghệ: Nhung_S	Toán +: Mai	Lịch Sử +: Nhung_U
		T5 C4				
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Toán: Hà_T	Toán: Thương	Toán: Mai	Toán: Châu
		T6 S2	KT&PL/GDCD: Liên	Toán: Thương	Địa Lý: Phương_D	Tiếng Anh: Trang
		T6 S3	Ngữ Văn: Dung	KT&PL/GDCD: Liên	Ngữ Văn: Ngọc	Địa Lý: Ngân
		T6 S4	Sinh: Phăng	KT&PL/GDCD: Liên	Ngữ Văn: Ngọc	C.Nghệ: Tuấn
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Tiếng Anh: Nhung_A	KT&PL/GDCD +: Liên	Tiếng Anh +: Hằng_A	Tiếng Anh +: Trang
		T6 C2	Toán +: Hà_T	Tiếng Anh: Trinh_A	Lịch Sử: Minh	Ngữ Văn +: Khánh
		T6 C3	C.Nghệ: Nhung_S	Sinh: Phăng	KT&PL/GDCD: Liên	KT&PL/GDCD +: Thủy
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			11a05-X / *11CL5	11a06-X / *11CL6	11a07-T / *11CL7	11a08-T / *11BC
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Ngân	SHTT/TN&HN1: Bình_T	SHTT/TN&HN1: Thương	SHTT/TN&HN1: Thắng
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Ngân	SHL/TN&HN2: Bình_T	SHL/TN&HN2: Thương	SHL/TN&HN2: Thắng
		T2 S3	Toán +: Thắng	Lịch Sử: Minh	Toán: Thương	Ngữ Văn: Minh
		T2 S4	Địa Lý: Ngân	Ngữ Văn: Hằng_V	Toán: Thương	TN&HN3: Nhung_A
		T2 S5	KT&PL/GDCD: Thủy	Toán: Bình_T	TN&HN3: Oanh_A	Sinh: Giang_S
	CHIỀU	T2 C1				
		T2 C2				
		T2 C3				
		T2 C4				
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Sinh: Thư_tg	Tiếng Anh: Thảo_A	Tiếng Anh: Oanh_A	Tiếng Anh: Nhung_A
		T3 S2	Sinh: Thư_tg	Tiếng Anh: Thảo_A	Vật Lý: Dũng	Tiếng Anh: Nhung_A
		T3 S3	Ngữ Văn: Ngọc	KT&PL/GDCD: Thủy	Vật Lý: Dũng	Hóa: Vy
		T3 S4	C.Nghệ: Tuấn	Sinh: Thư_tg	Sinh: Giang_S	Vật Lý: Bình-LY
		T3 S5	KT&PL/GDCD: Thủy	Sinh: Thư_tg	Hóa: Cường	Sinh +: Giang_S
	CHIỀU	T3 C1	Lịch Sử +: Hà_U	Địa Lý: Ngân	Ngữ Văn +: Dung	Vật Lý +: Bình-LY
		T3 C2	Ngữ Văn +: Ngọc	Toán +: Bình_T	Hóa +: Cường	Toán +: Thắng
		T3 C3	Tiếng Anh +: Giang_A	TN&HN3: Nguyên	Toán +: Thương	Toán +: Thắng
		T3 C4				
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	KT&PL/GDCD: Thủy	Địa Lý: Ngân	Toán: Thương	Sinh: Giang_S
		T4 S2	Địa Lý: Ngân	C.Nghệ: Tuấn	Sinh: Giang_S	Toán: Thắng
		T4 S3	Tiếng Anh: Giang_A	Tiếng Anh: Thảo_A	QP&AN: Anh	Toán: Thắng
		T4 S4	Tiếng Anh: Giang_A	Tiếng Anh: Thảo_A	Tiếng Anh: Oanh_A	Tin Học: Hằng_I
		T4 S5	QP&AN: Tâm	KT&PL/GDCD: Thủy	Tiếng Anh: Oanh_A	QP&AN: Anh
	CHIỀU	T4 C1	(*GDTC-tc): Thanh_E		(*GDTC-tc): Nam	
		T4 C2	(*GDTC-tc): Thanh_E		(*GDTC-tc): Nam	
		T4 C3		(*GDTC-tc): Thanh_E		(*GDTC-tc): Nam
		T4 C4		(*GDTC-tc): Thanh_E		(*GDTC-tc): Nam
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Địa Lý: Ngân	Ngữ Văn: Hằng_V	Tin Học: Hải	Vật Lý: Bình-LY
		T5 S2	C.Nghệ: Tuấn	Ngữ Văn: Hằng_V	Tin Học: Hải	Tiếng Anh: Nhung_A
		T5 S3	TN&HN3: Thuyền	C.Nghệ: Tuấn	Toán +: Thương	Ngữ Văn: Minh
		T5 S4	Toán: Thắng	Lịch Sử +: Minh	Ngữ Văn: Dung	Ngữ Văn: Minh
		T5 S5	Toán: Thắng	Địa Lý: Ngân	Ngữ Văn: Dung	Hóa: Vy
	CHIỀU	T5 C1	Tiếng Anh: Giang_A	Toán +: Bình_T	Vật Lý: Dũng	Tiếng Anh +: Nhung_A
		T5 C2	Tiếng Anh: Giang_A	Tiếng Anh +: Thảo_A	Vật Lý +: Dũng	Tin Học: Hằng_I
		T5 C3	Địa Lý +: Ngân	Tiếng Anh +: Thảo_A	Hóa: Cường	Hóa +: Vy
		T5 C4				
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Ngữ Văn: Ngọc	QP&AN: Tâm	Lịch Sử: Nhung_U	Lịch Sử: Hà_U
		T6 S2	Ngữ Văn: Ngọc	Toán: Bình_T	Tiếng Anh +: Oanh_A	Toán: Thắng
		T6 S3	Toán: Thắng	Toán: Bình_T	Tiếng Anh +: Oanh_A	Hóa: Vy
		T6 S4	KT&PL/GDCD +: Thủy	Địa Lý +: Ngân	Sinh: Giang_S	Vật Lý: Bình-LY
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Toán +: Thắng	KT&PL/GDCD: Thủy	Hóa: Cường	Sinh: Giang_S
		T6 C2	Lịch Sử: Hà_U	KT&PL/GDCD +: Thủy	Sinh +: Giang_S	Tiếng Anh +: Nhung_A
		T6 C3	Tiếng Anh +: Giang_A	Ngữ Văn +: Hằng_V	Ngữ Văn: Dung	Ngữ Văn +: Minh
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			11a09-T / *11BR1	11a10-T / *11BR2	11a11-T / *11BD1	11a12-T / *11BD2
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Hưng	SHTT/TN&HN1: Nguyên	SHTT/TN&HN1: Đăng	SHTT/TN&HN1: Thuyền
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Hưng	SHL/TN&HN2: Nguyên	SHL/TN&HN2: Đăng	SHL/TN&HN2: Thuyền
		T2 S3	Tiếng Anh: Trang	Hóa: Đăng	Ngữ Văn: Ngọc	Ngữ Văn: Khánh
		T2 S4	Ngữ Văn: Ngọc	Vật Lý: Nguyên	Sinh: Tuấn	Vật Lý: Thuyền
		T2 S5	Sinh: Hùng	Toán: Hà_T	TN&HN3: Nhung_A	Hóa: Vy
	CHIỀU	T2 C1	(*GDTC-tc): Văn			
		T2 C2	(*GDTC-tc): Văn			
		T2 C3		(*GDTC-tc): Văn	(*GDTC-tc): Thới	
		T2 C4		(*GDTC-tc): Văn	(*GDTC-tc): Thới	
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Tiếng Anh: Trang	Sinh: Hùng	Hóa: Đăng	Vật Lý: Thuyền
		T3 S2	Hóa: Cường	Sinh: Hùng	Hóa: Đăng	Sinh: Nhung_S
		T3 S3	Hóa: Cường	QP&AN: Tâm	Tiếng Anh: Nhung_A	Sinh: Nhung_S
		T3 S4	Sinh: Hùng	Tiếng Anh +: Trinh_A	Vật Lý: Thuyền	Toán: Châu
		T3 S5	Vật Lý: Nguyên	Tiếng Anh +: Trinh_A	Vật Lý: Thuyền	Tiếng Anh: Hằng_A
	CHIỀU	T3 C1	Toán +: Hưng	Vật Lý: Nguyên	Ngữ Văn +: Ngọc	Tin Học: Thặng
		T3 C2	Tiếng Anh +: Trang	Hóa: Đăng	Lịch Sử: Hà_U	Tiếng Anh +: Hằng_A
		T3 C3	Lịch Sử: Minh	Hóa +: Đăng	Tiếng Anh +: Nhung_A	Toán +: Châu
		T3 C4				
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Sinh: Hùng	Toán: Hà_T	Toán: Mai	Tiếng Anh: Hằng_A
		T4 S2	Sinh +: Hùng	Vật Lý: Nguyên	Toán: Mai	Tiếng Anh: Hằng_A
		T4 S3	Tiếng Anh: Trang	Tin Học: Hằng_I	Vật Lý +: Thuyền	Toán: Châu
		T4 S4	Vật Lý: Nguyên	Tiếng Anh: Trinh_A	Tiếng Anh: Nhung_A	Vật Lý: Thuyền
		T4 S5	Tin Học: Hằng_I	Tiếng Anh: Trinh_A	Tiếng Anh: Nhung_A	Vật Lý +: Thuyền
	CHIỀU	T4 C1				
		T4 C2				
		T4 C3				(*GDTC-tc): Thới
		T4 C4				(*GDTC-tc): Thới
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Ngữ Văn: Ngọc	Sinh +: Hùng	Sinh: Tuấn	Sinh: Nhung_S
		T5 S2	Ngữ Văn: Ngọc	Lịch Sử: Nhung_U	Vật Lý: Thuyền	Hóa: Vy
		T5 S3	Toán: Hưng	Tiếng Anh: Trinh_A	Ngữ Văn: Ngọc	Ngữ Văn: Khánh
		T5 S4	Hóa: Cường	Ngữ Văn: Hằng_V	Ngữ Văn: Ngọc	Ngữ Văn: Khánh
		T5 S5	Hóa +: Cường	Ngữ Văn: Hằng_V	Tiếng Anh +: Nhung_A	TN&HN3: Hằng_A
	CHIỀU	T5 C1	Tin Học: Hằng_I	Vật Lý +: Nguyên	Toán +: Mai	Tiếng Anh +: Hằng_A
		T5 C2	Vật Lý: Nguyên	Toán +: Hà_T	Toán +: Mai	Hóa +: Vy
		T5 C3	Vật Lý +: Nguyên	Tin Học: Hằng_I	QP&AN: Tâm	Tin Học: Thặng
		T5 C4				
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Toán: Hưng	Ngữ Văn: Hằng_V	Sinh: Tuấn	Hóa: Vy
		T6 S2	Toán: Hưng	Sinh: Hùng	Toán: Mai	Lịch Sử: Minh
		T6 S3	TN&HN3: Trang	Toán: Hà_T	Tin Học: Hằng_I	Toán: Châu
		T6 S4	QP&AN: Anh	Toán +: Hà_T	Tin Học: Hằng_I	QP&AN: Tâm
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Ngữ Văn +: Ngọc	Hóa: Đăng	Sinh +: Tuấn	Ngữ Văn +: Khánh
		T6 C2	Tiếng Anh +: Trang	Ngữ Văn +: Hằng_V	Hóa: Đăng	Sinh +: Nhung_S
		T6 C3	Toán +: Hưng	TN&HN3: Trinh_A	Hóa +: Đăng	Toán +: Châu
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			11a13-T / *11BD3	11a14-T / *11BD4	K11-- /	10a01-X / *10CL1
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Dũng	SHTT/TN&HN1: Bình-LY		SHTT/TN&HN1: Vân
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Dũng	SHL/TN&HN2: Bình-LY		SHL/TN&HN2: Vân
		T2 S3	Toán: Bình_T	Vật Lý: Bình-LY		Địa Lý: Biên
		T2 S4	Vật Lý: Dũng	Toán: Bình_T		Tin Học: Ly
		T2 S5	Tiếng Anh: Trang	Hóa: Đăng		KT&PL/GDCD: Quyền
	CHIỀU	T2 C1				Ngữ Văn +: Hằng_V
		T2 C2				Tiếng Anh: Vân
		T2 C3	(*GDTC-tc): Nam			Lịch Sử +: Hà_U
		T2 C4	(*GDTC-tc): Nam			
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Vật Lý: Dũng	Sinh: Nhung_S		KT&PL/GDCD: Quyền
		T3 S2	Hóa: Vy	Vật Lý: Bình-LY		Tiếng Anh: Vân
		T3 S3	Sinh: Tuấn	Ngữ Văn: Minh		Địa Lý: Biên
		T3 S4	Tiếng Anh: Trang	Ngữ Văn: Minh		Ngữ Văn: Hằng_V
		T3 S5	Sinh +: Tuấn	Hóa +: Đăng		Ngữ Văn: Hằng_V
	CHIỀU	T3 C1	Tiếng Anh +: Trang	Tiếng Anh: Giang_A		(*GD ĐP): Lân
		T3 C2	Tin Học: Thặng	Tiếng Anh: Giang_A		(*GD ĐP): Lân
		T3 C3	Toán +: Bình_T	Tin Học: Thặng		(*GDTC-tc): Xuân
		T3 C4				(*GDTC-tc): Xuân
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Tiếng Anh: Trang	Toán: Bình_T		Lịch Sử: Hà_U
		T4 S2	Toán: Bình_T	Sinh: Nhung_S		Địa Lý: Biên
		T4 S3	Sinh: Tuấn	Sinh: Nhung_S		Địa Lý +: Biên
		T4 S4	Ngữ Văn: Trinh_V	QP&AN: Nam		Tin Học: Ly
		T4 S5	QP&AN: Nam	Tiếng Anh +: Giang_A		Toán: Huệ
	CHIỀU	T4 C1				Ngữ Văn: Hằng_V
		T4 C2				Sinh: Phăng
		T4 C3		(*GDTC-tc): Văn		Tiếng Anh: Vân
		T4 C4		(*GDTC-tc): Văn		
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Vật Lý: Dũng	Ngữ Văn: Minh		Tiếng Anh: Vân
		T5 S2	Vật Lý +: Dũng	Vật Lý: Bình-LY		TN&HN3: Cường
		T5 S3	Lịch Sử: Nhung_U	Lịch Sử: Minh		QP&AN: Tâm
		T5 S4	Ngữ Văn: Trinh_V	Tiếng Anh: Giang_A		Toán: Huệ
		T5 S5	Ngữ Văn: Trinh_V	Sinh +: Nhung_S		KT&PL/GDCD +: Quyền
	CHIỀU	T5 C1	Hóa: Vy	Tin Học: Thặng		
		T5 C2	Tin Học: Thặng	Toán +: Bình_T		
		T5 C3	Toán +: Bình_T	Tiếng Anh +: Giang_A		
		T5 C4				
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	TN&HN3: Trang	Toán: Bình_T		Toán: Huệ
		T6 S2	Hóa: Vy	Vật Lý +: Bình-LY		Lịch Sử: Hà_U
		T6 S3	Sinh: Tuấn	Hóa: Đăng		Sinh: Phăng
		T6 S4	Toán: Bình_T	Hóa: Đăng		KT&PL/GDCD: Quyền
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Ngữ Văn +: Trinh_V	TN&HN3: Giang_A		Ngữ Văn +: Hằng_V
		T6 C2	Hóa +: Vy	Ngữ Văn +: Minh		Tiếng Anh +: Vân
		T6 C3	Tiếng Anh +: Trang	Toán +: Bình_T		Toán +: Huệ
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			10a02-X / *10CL2	10a03-X / *10CL3	10a04-X / *10CL4	10a05-X / *10CL5
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Quyên	SHTT/TN&HN1: Hằng_V	SHTT/TN&HN1: Minh	SHTT/TN&HN1: Thuyết
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Quyên	SHL/TN&HN2: Hằng_V	SHL/TN&HN2: Minh	SHL/TN&HN2: Thuyết
		T2 S3	Toán: Thảo	Tiếng Anh: Trinh_A	Tiếng Anh: Nhi	KT&PL/GDCD: Thủy
		T2 S4	Địa Lý: Biên	Tiếng Anh: Trinh_A	KT&PL/GDCD: Thủy	Lịch Sử: Oanh_U
		T2 S5	Ngữ Văn: Tiên_V	Địa Lý: Biên	Địa Lý: Thuyết	TN&HN3: Hạnh
	CHIỀU	T2 C1	KT&PL/GDCD +: Quyên	TN&HN3: Cường	Tiếng Anh +: Nhi	Tiếng Anh +: Thảo_A
		T2 C2	Sinh: Nhung_S	Địa Lý +: Biên	Ngữ Văn +: Minh	Tin Học: Nhân
		T2 C3	Toán +: Thảo	Sinh: Giang_S	Tin Học: Nhân	Địa Lý +: Thuyết
		T2 C4				
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Địa Lý: Biên	QP&AN: Tâm	Ngữ Văn: Minh	Địa Lý: Thuyết
		T3 S2	Địa Lý +: Biên	Sinh: Giang_S	Ngữ Văn: Minh	Địa Lý: Thuyết
		T3 S3	KT&PL/GDCD: Quyên	Ngữ Văn: Hằng_V	TN&HN3: Đăng	Tiếng Anh: Thảo_A
		T3 S4	Tiếng Anh: Thu	KT&PL/GDCD: Quyên	Tiếng Anh: Nhi	Ngữ Văn: Hương
		T3 S5	Tiếng Anh: Thu	KT&PL/GDCD: Quyên	Tiếng Anh: Nhi	Ngữ Văn: Hương
	CHIỀU	T3 C1		(*GDTC-tc): Thanh_E	(*GD ĐP): Phương_hp	
		T3 C2		(*GDTC-tc): Thanh_E	(*GD ĐP): Phương_hp	
		T3 C3		(*GD ĐP): Lân	(*GDTC-tc): Thanh_E	
		T3 C4		(*GD ĐP): Lân	(*GDTC-tc): Thanh_E	
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Tin Học: Ly	Toán: Lan	Lịch Sử: Oanh_U	Địa Lý: Thuyết
		T4 S2	Lịch Sử: Hà_U	Toán: Lan	Địa Lý +: Thuyết	Lịch Sử: Oanh_U
		T4 S3	Toán: Thảo	Tin Học: Ly	Tin Học: Nhân	KT&PL/GDCD: Thủy
		T4 S4	Tiếng Anh: Thu	Địa Lý: Biên	Toán: Thắng	Toán: Thương
		T4 S5	Tiếng Anh: Thu	Địa Lý: Biên	Toán: Thắng	Toán: Thương
	CHIỀU	T4 C1	Ngữ Văn +: Tiên_V	Lịch Sử: Oanh_U	Sinh: Tuấn	Tin Học: Nhân
		T4 C2	Địa Lý: Biên	Ngữ Văn +: Hằng_V	Sinh: Tuấn	Ngữ Văn +: Hương
		T4 C3	Sinh: Nhung_S	Ngữ Văn +: Hằng_V	Ngữ Văn +: Minh	Lịch Sử +: Oanh_U
		T4 C4				
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	TN&HN3: Cường	KT&PL/GDCD: Quyên	KT&PL/GDCD: Thủy	Toán: Thương
		T5 S2	Ngữ Văn: Tiên_V	KT&PL/GDCD +: Quyên	KT&PL/GDCD +: Thủy	Tiếng Anh: Thảo_A
		T5 S3	Ngữ Văn: Tiên_V	Lịch Sử: Oanh_U	Địa Lý: Thuyết	Tiếng Anh: Thảo_A
		T5 S4	KT&PL/GDCD: Quyên	Tiếng Anh: Trinh_A	Địa Lý: Thuyết	KT&PL/GDCD +: Thủy
		T5 S5	QP&AN: Tâm	Tiếng Anh: Trinh_A	Lịch Sử: Oanh_U	QP&AN: Anh
	CHIỀU	T5 C1	(*GD ĐP): Lân			(*GDTC-tc): Thanh_E
		T5 C2	(*GD ĐP): Lân			(*GDTC-tc): Thanh_E
		T5 C3	(*GDTC-tc): Xuân			(*GD ĐP): Phương_hp
		T5 C4	(*GDTC-tc): Xuân			(*GD ĐP): Phương_hp
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Tin Học: Ly	Toán: Lan	Lịch Sử +: Oanh_U	Sinh: Thư_tg
		T6 S2	KT&PL/GDCD: Quyên	Ngữ Văn: Hằng_V	KT&PL/GDCD: Thủy	Sinh: Thư_tg
		T6 S3	Lịch Sử: Hà_U	Ngữ Văn: Hằng_V	QP&AN: Anh	KT&PL/GDCD: Thủy
		T6 S4	Ngữ Văn +: Tiên_V	Tin Học: Ly	Toán: Thắng	Ngữ Văn: Hương
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Lịch Sử +: Hà_U	Tiếng Anh +: Trinh_A	Ngữ Văn: Minh	Ngữ Văn +: Hương
		T6 C2	Tiếng Anh +: Thu	Lịch Sử +: Oanh_U	Toán +: Thắng	Toán +: Thương
		T6 C3	Toán: Thảo	Toán +: Lan	Tiếng Anh: Nhi	Tiếng Anh: Thảo_A
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			10a06-X / *10CL6	10a07-T / *10CL7	10a08-T / *10BC1	10a09-T / *10BC2
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Hà_U	SHTT/TN&HN1: Huyền	SHTT/TN&HN1: Mai	SHTT/TN&HN1: Hùng
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Hà_U	SHL/TN&HN2: Huyền	SHL/TN&HN2: Mai	SHL/TN&HN2: Hùng
		T2 S3	TN&HN3: Vy	Tiếng Anh: Huyền	Vật Lý: Thuyền	Sinh: Hùng
		T2 S4	Địa Lý: Thuyết	Lịch Sử: Hà_U	Toán: Mai	Hóa: Hạnh
		T2 S5	Lịch Sử: Hà_U	Ngữ Văn: Minh	Sinh: Phăng	Ngữ Văn: Hằng_V
	CHIỀU	T2 C1	Tiếng Anh: Giang_A	Sinh: Nhung_S	Tin Học: Thặng	Lịch Sử: Oanh_U
		T2 C2	Tiếng Anh: Giang_A	Tin Học: Thặng	Hóa: Đăng	Ngữ Văn +: Hằng_V
		T2 C3	Tin Học: Thặng	Ngữ Văn +: Minh	Hóa +: Đăng	Tiếng Anh: Giang_A
		T2 C4				
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Ngữ Văn: Ngọc	QP&AN: Anh	Ngữ Văn: Tiên_V	Ngữ Văn: Hằng_V
		T3 S2	Ngữ Văn: Ngọc	Tiếng Anh: Huyền	Tiếng Anh: Oanh_A	Ngữ Văn: Hằng_V
		T3 S3	Địa Lý +: Thuyết	Hóa: Hạnh	Tiếng Anh: Oanh_A	Vật Lý: Nguyên
		T3 S4	KT&PL/GDCD +: Thủy	Hóa: Hạnh	Hóa: Đăng	Vật Lý: Nguyên
		T3 S5	Toán: Châu	Vật Lý: Yến	QP&AN: Tâm	Hóa: Hạnh
	CHIỀU	T3 C1			(*GDTC-tc): Xuân	
		T3 C2			(*GDTC-tc): Xuân	
		T3 C3			(*GD ĐP): Phương_hp	
		T3 C4			(*GD ĐP): Phương_hp	
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Tiếng Anh: Giang_A	Sinh: Nhung_S	Vật Lý: Thuyền	Vật Lý: Nguyên
		T4 S2	KT&PL/GDCD: Thủy	Tiếng Anh: Huyền	Vật Lý: Thuyền	Toán: Thương
		T4 S3	Địa Lý: Thuyết	Lịch Sử: Hà_U	Tiếng Anh: Oanh_A	Toán: Thương
		T4 S4	Lịch Sử: Hà_U	Toán: Châu	Lịch Sử: Oanh_U	Sinh: Hùng
		T4 S5	Lịch Sử +: Hà_U	Toán: Châu	Toán: Mai	Sinh: Hùng
	CHIỀU	T4 C1	Ngữ Văn: Ngọc	Ngữ Văn +: Minh	Sinh +: Phăng	Tin Học: Thặng
		T4 C2	Ngữ Văn +: Ngọc	Tiếng Anh +: Huyền	Ngữ Văn +: Tiên_V	Tiếng Anh +: Giang_A
		T4 C3	Tiếng Anh +: Giang_A	Vật Lý +: Yến	TN&HN3: Oanh_A	Vật Lý +: Nguyên
		T4 C4				
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	QP&AN: Anh	Vật Lý: Yến	Sinh: Phăng	Tiếng Anh: Giang_A
		T5 S2	Địa Lý: Thuyết	Hóa: Hạnh	Sinh: Phăng	Tiếng Anh: Giang_A
		T5 S3	KT&PL/GDCD: Thủy	Sinh: Nhung_S	Toán: Mai	Sinh +: Hùng
		T5 S4	Toán: Châu	Sinh +: Nhung_S	Ngữ Văn +: Tiên_V	Toán: Thương
		T5 S5	Tiếng Anh: Giang_A	Toán: Châu	Vật Lý +: Thuyền	Hóa: Hạnh
	CHIỀU	T5 C1	(*GD ĐP): Phương_hp	(*GDTC-tc): Xuân		(*GDTC-tc): Nam
		T5 C2	(*GD ĐP): Phương_hp	(*GDTC-tc): Xuân		(*GDTC-tc): Nam
		T5 C3	(*GDTC-tc): Thanh_E	(*GD ĐP): Lên		(*GD ĐP): Phong_ht
		T5 C4	(*GDTC-tc): Thanh_E	(*GD ĐP): Lên		(*GD ĐP): Phong_ht
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	KT&PL/GDCD: Thủy	Ngữ Văn: Minh	Hóa: Đăng	Tin Học: Thặng
		T6 S2	Toán: Châu	Ngữ Văn: Minh	Ngữ Văn: Tiên_V	QP&AN: Tâm
		T6 S3	Sinh: Thư_tg	Vật Lý: Yến	Ngữ Văn: Tiên_V	Hóa +: Hạnh
		T6 S4	Sinh: Thư_tg	Hóa +: Hạnh	Lịch Sử: Oanh_U	Ngữ Văn +: Hằng_V
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Toán +: Châu	Tin Học: Thặng	Toán +: Mai	Lịch Sử: Oanh_U
		T6 C2	Ngữ Văn +: Ngọc	Toán +: Châu	Tin Học: Thặng	TN&HN3: Giang_A
		T6 C3	Tin Học: Thặng	TN&HN3: Huyền	Tiếng Anh +: Oanh_A	Toán +: Thương
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			10a10-T / *10BR1	10a11-T / *10BR2	10a12-T / *10BD1	10a13-T / *10BD2
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Giang_S	SHTT/TN&HN1: Phi	SHTT/TN&HN1: Ly	SHTT/TN&HN1: Vy
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Giang_S	SHL/TN&HN2: Phi	SHL/TN&HN2: Ly	SHL/TN&HN2: Vy
		T2 S3	Sinh: Giang_S	Vật Lý: Phi	Sinh: Tuấn	Lịch Sử: Oanh_U
		T2 S4	Hóa: Vy	Sinh: Phăng	Tiếng Anh: Oanh_A	Vật Lý: Phi
		T2 S5	Toán: Mai	Toán: Thắng	Toán: Huệ	Vật Lý +: Phi
	CHIỀU	T2 C1	Ngữ Văn +: Minh	Ngữ Văn +: Hương	Lịch Sử: Hà_U	Tin Học: Nhân
		T2 C2	Lịch Sử: Oanh_U	Lịch Sử: Hà_U	Vật Lý: Thuyền	TN&HN3: Thảo_A
		T2 C3	TN&HN3: Thảo_A	Tiếng Anh +: Nhi	Vật Lý +: Thuyền	Ngữ Văn +: Hương
		T2 C4				
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Vật Lý: Yến	Hóa: Hạnh	Sinh: Tuấn	Ngữ Văn: Hương
		T3 S2	Vật Lý: Yến	Hóa: Hạnh	Sinh +: Tuấn	Ngữ Văn: Hương
		T3 S3	Sinh: Giang_S	Tiếng Anh: Nhi	Vật Lý: Thuyền	Sinh: Hùng
		T3 S4	Tiếng Anh: Thảo_A	Sinh: Phăng	Ngữ Văn: Ngọc	Hóa: Vy
		T3 S5	Hóa: Vy	Vật Lý: Phi	Ngữ Văn: Ngọc	Tiếng Anh: Thảo_A
	CHIỀU	T3 C1	(*GDTC-tc): Văn		(*GD ĐP): Huy_hp	
		T3 C2	(*GDTC-tc): Văn		(*GD ĐP): Huy_hp	
		T3 C3	(*GD ĐP): Huy_hp		(*GDTC-tc): Văn	
		T3 C4	(*GD ĐP): Huy_hp		(*GDTC-tc): Văn	
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Tiếng Anh: Thảo_A	Sinh: Phăng	Tiếng Anh: Oanh_A	Vật Lý: Phi
		T4 S2	Tiếng Anh: Thảo_A	QP&AN: Tâm	Tiếng Anh: Oanh_A	Vật Lý: Phi
		T4 S3	QP&AN: Tâm	Vật Lý: Phi	Toán: Huệ	Sinh: Hùng
		T4 S4	Sinh +: Giang_S	Tiếng Anh: Nhi	Sinh: Tuấn	Toán: Lan
		T4 S5	Lịch Sử: Oanh_U	Tiếng Anh: Nhi	Tin Học: Ly	Toán: Lan
	CHIỀU	T4 C1	Vật Lý +: Yến	Ngữ Văn: Hương	TN&HN3: Oanh_A	Sinh +: Hùng
		T4 C2	Ngữ Văn +: Minh	Tin Học: Thắng	QP&AN: Anh	Lịch Sử: Oanh_U
		T4 C3	Tin Học: Thắng	Vật Lý +: Phi	Ngữ Văn +: Ngọc	Tin Học: Nhân
		T4 C4				
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Toán: Mai	Toán: Thắng	Hóa: Phong_H	Hóa: Vy
		T5 S2	Toán: Mai	Toán: Thắng	Hóa: Phong_H	Toán +: Lan
		T5 S3	Hóa: Vy	Hóa: Hạnh	Toán: Huệ	QP&AN: Anh
		T5 S4	Vật Lý: Yến	Ngữ Văn: Hương	Vật Lý: Thuyền	Tiếng Anh: Thảo_A
		T5 S5	Ngữ Văn: Minh	Ngữ Văn: Hương	Ngữ Văn: Ngọc	Tiếng Anh: Thảo_A
	CHIỀU	T5 C1		(*GDTC-tc): Văn		(*GD ĐP): Huy_hp
		T5 C2		(*GDTC-tc): Văn		(*GD ĐP): Huy_hp
		T5 C3		(*GD ĐP): Huy_hp		(*GDTC-tc): Văn
		T5 C4		(*GD ĐP): Huy_hp		(*GDTC-tc): Văn
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Sinh: Giang_S	Toán +: Thắng	Hóa: Phong_H	Ngữ Văn: Hương
		T6 S2	Tin Học: Thắng	Hóa +: Hạnh	Hóa +: Phong_H	Toán: Lan
		T6 S3	Ngữ Văn: Minh	Ngữ Văn +: Hương	Tin Học: Ly	Sinh: Hùng
		T6 S4	Ngữ Văn: Minh	Tin Học: Thắng	Lịch Sử: Hà_U	Hóa: Vy
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Tiếng Anh +: Thảo_A	TN&HN3: Nhi	Toán +: Huệ	Hóa +: Vy
		T6 C2	Toán +: Mai	Sinh +: Phăng	Tiếng Anh +: Oanh_A	Tiếng Anh +: Thảo_A
		T6 C3	Hóa +: Vy	Lịch Sử: Hà_U	Ngữ Văn +: Ngọc	Ngữ Văn +: Hương
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				

23.24HK1.T10			10a14-T / *10BD3	K10-- /	L# - /	L# - /
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	SHTT/TN&HN1: Phong_H			
		T2 S2	SHL/TN&HN2: Phong_H			
		T2 S3	TN&HN3: Oanh_A			
		T2 S4	Hóa: Phong_H			
		T2 S5	Hóa: Phong_H			
	CHIỀU	T2 C1	Toán +: Thảo			
		T2 C2	Ngữ Văn +: Hương			
		T2 C3	Lịch Sử: Oanh_U			
		T2 C4				
		T2 C5				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Vật Lý: Nguyên			
		T3 S2	Vật Lý: Nguyên			
		T3 S3	Ngữ Văn +: Hương			
		T3 S4	Tiếng Anh: Oanh_A			
		T3 S5	Tiếng Anh: Oanh_A			
	CHIỀU	T3 C1				
		T3 C2				
		T3 C3				
		T3 C4				
		T3 C5				
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Toán: Thảo			
		T4 S2	Toán: Thảo			
		T4 S3	Vật Lý: Nguyên			
		T4 S4	Tin Học: Nhân			
		T4 S5	Tin Học: Nhân			
	CHIỀU	T4 C1	QP&AN: Anh			
		T4 C2	Vật Lý +: Nguyên			
		T4 C3	Sinh: Tuấn			
		T4 C4				
		T4 C5				
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Ngữ Văn: Hương			
		T5 S2	Ngữ Văn: Hương			
		T5 S3	Hóa: Phong_H			
		T5 S4	Lịch Sử: Oanh_U			
		T5 S5	Sinh: Tuấn			
	CHIỀU	T5 C1	(*GD ĐP): Phong_ht			
		T5 C2	(*GD ĐP): Phong_ht			
		T5 C3	(*GDTC-tc): Nam			
		T5 C4	(*GDTC-tc): Nam			
		T5 C5				
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Toán: Thảo			
		T6 S2	Ngữ Văn: Hương			
		T6 S3	Hóa +: Phong_H			
		T6 S4	Tiếng Anh: Oanh_A			
		T6 S5				
	CHIỀU	T6 C1	Tiếng Anh +: Oanh_A			
		T6 C2	Sinh: Tuấn			
		T6 C3	Sinh +: Tuấn			
		T6 C4				
		T6 C5				
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1				
		T7 S2				
		T7 S3				
		T7 S4				
		T7 S5				
	CHIỀU	T7 C1				
		T7 C2				
		T7 C3				
		T7 C4				
		T7 C5				